

Thứ hai, 19 Tháng 7 2021 18:30

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH

**CƠ SỞ ĐÀO TẠO TRONG NƯỚC THAM GIA ĐÀO TẠO THEO ĐỀ ÁN 89
TRÌNH DỘ TIẾN SĨ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~1667~~ 1667/QĐ-BGDĐT
ngày 04 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Tên cơ sở đào tạo	Tên ngành đào tạo	Mã số
1.	Học viện Hải quân	Chiến thuật	9860213
2.	Học viện An ninh Nhân dân	Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm	9380105
		Bảo chi học	9320101
3.	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	Chính trị học	9310201
		Triết học	9229001
4.	Học viện Biên phòng	Quản lý biên giới và cửa khẩu	9860216
		Chú nghĩa duy vật biện chứng và duy vật lịch sử	9229002
		Chỉ nghĩa xã hội khoa học	9229008
5.	Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	9229015
		Lý luận và lịch sử giáo dục	9140102
		Tâm lý học	9310401
		Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước	9310202
6.	Học viện Hậu cần	Hậu cần quân sự	9860218
7.	Học viện Khoa học Quân sự	Tình báo quân sự	9860217
		Cơ sở Toán học cho Tin học	9460110
8.	Học viện Kỹ thuật Quân sự	Kỹ thuật điện tử	9520203
		Kỹ thuật radar - dẫn đường	9520204
		Kỹ thuật xây dựng công trình đặc biệt	9580206
		Chiến thuật	9860213
9.	Học viện Lục quân	Nghệ thuật chiến dịch	9860212
10.	Học viện Ngân Hàng	Tài chính - Ngân hàng	9340201
11.	Học viện Ngoại giao	Kinh tế quốc tế	9310106

196

TT	Tên cơ sở đào tạo	Tên ngành đào tạo	Mã số
	Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh	Lâm sinh	9620205
49.	Trường Đại học Quốc Tế - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Quản trị kinh doanh	9340101
		Địa lý học	9310501
		Động vật học	9420103
		Giáo dục học	9140101
		Hàn Nôm	9220104
		Hình học và tô pô	460105
		Hóa lý thuyết và hóa lý	9440119
		Lịch sử thế giới	9229011
		Lịch sử Việt Nam	9229013
50.	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn	9140111
		Lý luận văn học	9220120
		Ngôn ngữ học	9229020
		Phương trình vi phân và tích phân	9460103
		Quản lý giáo dục	9140114
		Toán giải tích	9460102
		Văn học nước ngoài	9220242
		Văn học Việt Nam	9220121
		Vật lý chất rắn	9440104
		Ngôn ngữ học	9229020
51.	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	Quản lý giáo dục	9140114
		Văn học Việt Nam	9220121
52.	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế	Động vật học	9420103
		Lịch sử Việt Nam	9229013
		Di truyền học	9420121
53.	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên	Lý luận và lịch sử giáo dục	9140102
		Ngôn ngữ Việt Nam	9220102
		Quản lý giáo dục	9140114